

KẾ HOẠCH
Triển khai xây dựng hồ sơ Đề án thành lập các phường
giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: số 111/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 về phân loại đô thị; số 112/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị định số 321/2025/NĐ-CP ngày 16/12/2025 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến Nhân dân về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính; Nghị định số 35/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết về phân loại đô thị;

Căn cứ Công văn số 365/TTg-TCCV ngày 06/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập đơn vị hành chính đô thị;

Căn cứ Công văn số 2705/BNV-CQĐP ngày 25/3/2026 của Bộ Nội vụ về phân loại, lập hồ sơ bản đồ địa giới, công bố số liệu diện tích tự nhiên của đơn vị hành chính và thành lập đơn vị hành chính đô thị;

Thực hiện Kết luận số 202-KL/TU ngày 11/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị lần thứ 18 về chủ trương xây dựng hồ sơ Đề án thành lập phường trên địa bàn tỉnh Gia Lai, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch triển khai xây dựng hồ sơ Đề án thành lập các phường giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 202-KL/TU ngày 11/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; cụ thể hóa các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 về phân loại đô thị, Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

b) Tập trung chỉ đạo xây dựng hồ sơ Đề án thành lập các phường theo đúng lộ trình đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất; đồng thời huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kỹ

thuật, hạ tầng xã hội, hoàn thiện quy hoạch, phát triển đô thị và từng bước hoàn thiện các điều kiện, tiêu chuẩn thành lập phường theo quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai Kế hoạch phải bảo đảm bám sát Kết luận số 202-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các quy định của pháp luật về thành lập đơn vị hành chính phường; phù hợp với quy hoạch tỉnh, chương trình phát triển đô thị, quy hoạch đô thị và các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Quá trình tổ chức thực hiện phải bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất; phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; phát huy tính chủ động của các cấp, các ngành trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao. Việc xây dựng hồ sơ Đề án thành lập phường phải được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của pháp luật; bảo đảm chất lượng, tiến độ và sự đồng thuận của Nhân dân.

c) Các xã trong lộ trình thành lập phường giai đoạn 2026 - 2030 chủ động xây dựng kế hoạch, rà soát, hoàn thiện các điều kiện, tiêu chuẩn thành lập phường; tập trung huy động, lồng ghép các nguồn lực để đầu tư phát triển hạ tầng, phát triển đô thị và kinh tế - xã hội, bảo đảm hoàn thành theo lộ trình đã đề ra.

II. NỘI DUNG

1. Các bước thực hiện

a) Xây dựng Đề án thành lập phường

Ủy ban nhân dân các xã (theo lộ trình thực hiện) chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan rà soát, cập nhật, xác nhận số liệu, tài liệu, bản đồ, quy hoạch và các nội dung có liên quan; xây dựng và hoàn thiện Đề án thành lập phường, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, quyết định tổ chức lấy ý kiến Nhân dân theo quy định.

b) Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và trình Hội đồng nhân dân xã

Ủy ban nhân dân xã tổ chức lấy ý kiến Nhân dân theo quy định của Nghị định số 321/2025/NĐ-CP ngày 16/12/2025 của Chính phủ; trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, ban hành Nghị quyết tán thành chủ trương thành lập phường.

c) Hoàn thiện hồ sơ Đề án thành lập phường trình Ủy ban nhân dân tỉnh

Sau khi Hội đồng nhân dân xã ban hành Nghị quyết, Ủy ban nhân dân xã tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ Đề án thành lập phường và trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ).

d) Tổng hợp, xây dựng hồ sơ Đề án chung của tỉnh

Trên cơ sở hồ sơ Đề án của Ủy ban nhân dân các xã, Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các sở, ngành tổng hợp thành hồ sơ Đề án chung của tỉnh, báo cáo Ủy

ban nhân dân tỉnh đề trình Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến.

đ) Trình Hội đồng nhân dân tỉnh và hoàn chỉnh hồ sơ Đề án trình Bộ Nội vụ

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết tán thành chủ trương thành lập phường; hoàn thiện hồ sơ Đề án trình Bộ Nội vụ để thẩm định, trình Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định theo quy định.

2. Lộ trình thực hiện

a) Đối với các xã dự kiến thành lập phường trong năm 2026

Các xã Phù Mỹ, Tây Sơn, Tuy Phước, Chư Sê và An Nhơn Tây xây dựng hồ sơ Đề án thành lập phường trong năm 2026.

b) Đối với các xã (theo lộ trình thực hiện giai đoạn 2027 - 2028 và giai đoạn 2029 - 2030)

Chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp với các sở, ngành liên quan rà soát các điều kiện, tiêu chuẩn thành lập phường¹; tập trung huy động, lồng ghép các nguồn lực để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, hoàn thiện quy hoạch, phát triển đô thị và các tiêu chuẩn còn thiếu, bảo đảm tiến độ xây dựng hồ sơ Đề án thành lập phường theo lộ trình như sau:

- **Năm 2028:** Xây dựng hồ sơ Đề án thành lập phường đối với 08 xã An Lương, Cát Tiến, Đak Đoa, Đức Cơ, Ia Grai, Phù Cát, Tuy Phước Đông và Bình Khê.

- **Năm 2030:** Xây dựng hồ sơ Đề án thành lập phường đối với 03 xã Đề Gi, Chư Prông và Bình Dương.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành². Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao và khả năng cân đối ngân sách, Ủy ban nhân dân các xã, cơ quan có liên quan chủ động lập dự toán kinh phí thực hiện, gửi cơ quan có thẩm quyền tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

Ưu tiên lồng ghép kinh phí thực hiện Kế hoạch với kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, chương trình phát triển đô thị, các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội và các nguồn vốn hợp

¹ Điều kiện thành lập phường theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; tiêu chuẩn của phường, quy định tại Điều 5 và Điều 6 Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính

² Theo quy định tại Điều 11 Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

pháp khác để tập trung đầu tư hoàn thiện các điều kiện, tiêu chuẩn thành lập phường theo lộ trình; đồng thời khuyến khích huy động các nguồn lực hợp pháp ngoài ngân sách theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

Thực hiện công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân về chủ trương xây dựng hồ sơ Đề án thành lập phường; tham gia giám sát quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị của Nhân dân để các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

2. Sở Nội vụ

a) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo lộ trình; hướng dẫn quy trình, thủ tục xây dựng hồ sơ Đề án thành lập phường; tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ Đề án trình cấp có thẩm quyền và các nội dung có liên quan theo quy định.

b) Chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ (trước ngày 15/11 hằng năm) tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nội vụ và các cơ quan có thẩm quyền.

3. Công an tỉnh

a) Chủ trì, hướng dẫn việc thu thập số liệu về quy mô dân số (bao gồm dân số thường trú và dân số tạm trú) hoặc cung cấp, xác nhận các số liệu liên quan về quy mô dân số cho Ủy ban nhân dân các xã làm cơ sở tính toán số liệu phục vụ việc lập hồ sơ Đề án thành lập phường.

b) Phối hợp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong quá trình tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và triển khai thực hiện Kế hoạch.

4. Sở Xây dựng

Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện các quy định về phân loại đô thị, chương trình, kế hoạch phát triển đô thị bảo đảm phù hợp theo Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị, Nghị định số 35/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết về phân loại đô thị.

5. Sở Tài chính

Chủ trì rà soát, tổng hợp dự toán kinh phí lập hồ sơ Đề án thành lập phường của các xã và các cơ quan, đơn vị, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì hướng dẫn các địa phương rà soát, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường bảo đảm phù hợp định hướng phát triển đô thị và yêu cầu thành lập phường.

b) Chủ trì, hướng dẫn, cung cấp số liệu về tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều và các số liệu có liên quan thuộc phạm vi quản lý để phục vụ việc lập hồ sơ Đề án thành lập phường.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì hướng dẫn khai thác tiềm năng văn hóa, du lịch, dịch vụ; lồng ghép các chương trình, dự án phát triển du lịch để góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế và tạo việc làm phi nông nghiệp; hướng dẫn bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa trong quá trình phát triển đô thị.

b) Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận của Nhân dân đối với chủ trương thành lập phường.

8. Sở Công Thương

Chủ trì hướng dẫn các địa phương xây dựng và triển khai giải pháp phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ; hỗ trợ các địa phương chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo tiêu chuẩn thành lập phường.

9. Thống kê tỉnh

Chủ trì hướng dẫn, cung cấp các số liệu thống kê về tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế, tỷ lệ lao động phi nông nghiệp, thu nhập bình quân đầu người và các chỉ tiêu kinh tế - xã hội khác phục vụ việc đánh giá điều kiện, tiêu chuẩn thành lập phường.

10. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì hoặc phối hợp hướng dẫn các địa phương rà soát, hoàn thiện các điều kiện, tiêu chuẩn thành lập phường thuộc lĩnh vực quản lý; cung cấp, xác nhận số liệu phục vụ xây dựng hồ sơ Đề án; lồng ghép các chương trình, đề án, dự án và nguồn lực của ngành để đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, phát triển đô thị, phát triển kinh tế - xã hội, góp phần hoàn thiện các tiêu chuẩn thành lập phường theo lộ trình; kịp thời giải quyết hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

11. Ủy ban nhân dân các xã có liên quan

a) Căn cứ Kế hoạch này xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể của địa phương; rà soát, đánh giá đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn thành lập phường; xác định rõ các tiêu chuẩn còn thiếu và xây dựng giải pháp, tiến độ hoàn thành theo từng năm.

b) Chủ động huy động, lồng ghép các nguồn lực để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, phát triển đô thị, nâng cao các chỉ tiêu kinh tế - xã hội và hoàn thiện các điều kiện, tiêu chuẩn thành lập phường.

c) Chịu trách nhiệm rà soát, cập nhật đầy đủ, chính xác số liệu, tài liệu phục vụ việc đánh giá các điều kiện, tiêu chuẩn và xây dựng hồ sơ Đề án thành lập phường; định kỳ (trước ngày 15/10 hằng năm) báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp. Trường hợp cần thiết, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

d) Tổ chức xây dựng hồ sơ Đề án, lấy ý kiến Nhân dân, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp và hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền theo đúng lộ trình và quy định của pháp luật.

12. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu các quy định của pháp luật được sửa đổi, bổ sung hoặc có chủ trương mới của Trung ương, Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp, bảo đảm việc xây dựng hồ sơ Đề án thành lập các phường được thực hiện đúng lộ trình, đúng quy định của pháp luật.

Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc có những nội dung vượt thẩm quyền, các cơ quan, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp) xem xét, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch triển khai xây dựng hồ sơ Đề án thành lập các phường giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai, đề nghị các cơ quan, địa phương căn cứ nhiệm vụ được phân công triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các xã liên quan³;
- Lưu: VT, C7.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

³ Các xã: Phù Mỹ, Tây Sơn, Tuy Phước, Chư Sê, An Nhơn Tây, An Lương, Cát Tiến, Đak Đoa, Đức Cơ, Ia Grai, Phù Cát, Tuy Phước Đông, Bình Khê, Đê Gi, Chư Prông và Bình Dương.

Phụ lục
LỘ TRÌNH XÂY DỰNG HỒ SƠ ĐỀ ÁN THÀNH LẬP PHƯỜNG GIAI ĐOẠN 2026 - 2030
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Số TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Xây dựng hồ sơ Đề án thành lập phường	Ủy ban nhân dân các xã: Phù Mỹ, Tây Sơn, Tuy Phước, Chư Sê và An Nhơn Tây	Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành có liên quan	Trước ngày 30/8/2026
		Ủy ban nhân dân các xã: An Lương, Cát Tiến, Đak Đoa, Đức Cơ, Ia Grai, Phù Cát, Tuy Phước Đông và Bình Khê		Trước ngày 30/6/2028
		Ủy ban nhân dân các xã: Đề Gi, Chư Prông và Bình Dương		Trước ngày 30/6/2030
2	Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và trình thông qua Hội đồng nhân dân xã	Ủy ban nhân dân các xã: Phù Mỹ, Tây Sơn, Tuy Phước, Chư Sê và An Nhơn Tây	Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cơ sở	Trước ngày 30/9/2026
		Ủy ban nhân dân các xã: An Lương, Cát Tiến, Đak Đoa, Đức Cơ, Ia Grai, Phù Cát, Tuy Phước Đông và Bình Khê		Trước ngày 30/7/2028
		Ủy ban nhân dân các xã: Đề Gi, Chư Prông và Bình Dương		Trước ngày 30/7/2030
3	Hoàn thiện hồ sơ Đề án thành lập phường trình Ủy ban nhân dân tỉnh	Ủy ban nhân dân các xã: Phù Mỹ, Tây Sơn, Tuy Phước, Chư Sê và An Nhơn Tây	Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành có liên quan	Trước ngày 05/10/2026
		Ủy ban nhân dân các xã: An Lương, Cát Tiến, Đak Đoa, Đức Cơ, Ia Grai, Phù Cát, Tuy Phước Đông và Bình Khê		Trước ngày 05/8/2028

Số TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
		Ủy ban nhân dân các xã: Đề Gi, Chư Prông và Bình Dương		Trước ngày 05/8/2030
4	Tổng hợp, xây dựng hồ sơ Đề án chung của tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình cấp có thẩm quyền	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã (Phù Mỹ, Tây Sơn, Tuy Phước, Chư Sê và An Nhơn Tây)	Trong tháng 10/2026
			Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã (An Lương, Cát Tiến, Đak Đoa, Đức Cơ, Ia Grai, Phù Cát, Tuy Phước Đông và Bình Khê)	Trong tháng 8/2028
			Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã (Đề Gi, Chư Prông và Bình Dương)	Trong tháng 8/2030
5	Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh và hoàn chỉnh hồ sơ Đề án trình Bộ Nội vụ	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã có liên quan	Theo lịch tổ chức kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh
6	Theo dõi, hoàn thiện hồ sơ trong quá trình xem xét, thẩm định	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã có liên quan	Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền